

Số: 183 /KH-UBND

Sơn La, ngày 06 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2022

Căn cứ kết quả công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) của tỉnh Sơn La năm 2021 do Bộ Nội vụ công bố ngày 25/5/2022. Để phát huy các kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, tiếp tục duy trì và cải thiện Chỉ số SIPAS năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kết quả Chỉ số SIPAS được thông tin, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh; qua đó, các cơ quan hành chính Nhà nước nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ và cung ứng dịch vụ của mình nhằm nâng cao sự hài lòng và lợi ích của người dân, tổ chức.

Triển khai có hiệu quả các lĩnh vực, nội dung cải cách hành chính liên quan, tác động đến việc cung ứng dịch vụ công, phục vụ người dân tổ chức của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp, đặc biệt là các khía cạnh, nội dung được người dân tổ chức đánh giá chưa tốt, hài lòng thấp và các khía cạnh, nội dung được người dân tổ chức mong đợi cải thiện nhiều hơn, triển khai xây dựng Chính quyền điện tử, cung cấp thông tin và cung cấp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với người dân, tổ chức trên địa bàn tỉnh

Giữ vững Chỉ số SIPAS của tỉnh Sơn La năm 2022 đạt từ 90% trở lên.

2. Yêu cầu

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc triển khai nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị xác định rõ mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính là một trong những thước đo quan trọng trong đánh giá hiệu quả hoạt động, xem đây là một trong những căn cứ để xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ và giải pháp

1.1. Thực hiện thông tin, tuyên truyền kịp thời và đầy đủ về công tác CCHC, mục đích, ý nghĩa, nội dung kết quả Chỉ số SIPAS 2021 tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, tổ chức nhằm nâng cao nhận thức và sự tham gia tích cực của các đối tượng này vào quá trình triển khai SIPAS, cung cấp thông tin cho điều tra xã hội học của SIPAS hàng năm.

1.2. Tăng cường, đẩy mạnh xây dựng văn hóa công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng lấy người dân, tổ chức làm trung tâm phục vụ, mang lại hài lòng, niềm tin cho người dân, tổ chức. Nghiên cứu, đổi mới tư duy, phương pháp làm việc, cung cấp thông tin, cung ứng dịch vụ công cho người dân, tổ chức, đáp ứng nhu cầu mong đợi ngày càng cao của người dân, tổ chức, cũng như yêu cầu hội nhập của đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa; đặc biệt là yêu cầu thích ứng của xã hội với bối cảnh đại dịch Covid-19.

1.3. Tích cực cải thiện tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ công chức; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử của đội ngũ công chức trong thực thi công vụ. Tăng cường giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không để xảy ra việc công chức gây phiền hà, sách nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp trong giao dịch và giải quyết công vụ.

1.4. Tiếp tục chỉ đạo, đánh giá, kiểm tra kịp thời việc quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là TTHC) và giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị. Mở rộng các hình thức thông tin để người dân, tổ chức biết đến cơ quan nơi nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC một cách dễ dàng, nhanh chóng; tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đơn giản hóa TTHC; cắt giảm thời gian giải quyết TTHC; tăng cường niềm yết công khai, minh bạch TTHC. Quyết tâm, phấn đấu 100% các TTHC được giải quyết trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn, hạn chế tối đa người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần. Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi quá hạn trả kết quả giải quyết TTHC và cung ứng dịch vụ công.

1.5. Đẩy mạnh tuyên truyền để người dân có thói quen hay khả năng sử dụng mạng internet để tra cứu thông tin về TTHC cũng như giao dịch trực tuyến.

1.6. Tiếp tục tiếp nhận ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức; xử lý kịp thời, tích cực các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức.

1.7. Việc triển khai đo lường sự hài lòng năm 2022 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được thực hiện đúng tiến độ thời gian, hiệu quả, có chất lượng tốt, quá trình triển khai phải được giám sát, kiểm tra chặt chẽ nhằm đảm bảo kết quả các hoạt động chính xác, khách quan, có chất lượng. Việc triển khai và kết quả phải được thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận, dễ sử dụng đối với mọi đối tượng.

1.8. Đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố được Bộ Nội vụ lựa chọn điều tra xã hội học năm 2022 căn cứ kết quả Chỉ số SIPAS năm 2021, thực hiện tốt công tác tuyên truyền và triển khai có hiệu quả kế hoạch tại cơ quan, đơn vị nhằm tăng cường các giải pháp nhằm nâng Chỉ số SIPAS năm 2022 của tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Nội dung các nhiệm vụ cải thiện Chỉ số SIPAS năm 2022 (có Phụ lục kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Chỉ đạo, đánh giá, kiểm tra, xử lý nghiêm túc, kịp thời việc quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về TTHC và giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị để đảm bảo dữ liệu được cập nhật kịp thời, đúng quy định và có thông tin đầy đủ, chính xác.

- Xây dựng văn hóa công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng lấy người dân, tổ chức làm trung tâm phục vụ, mang lại sự hài lòng, niềm tin cho người dân, tổ chức.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nội dung trong Kế hoạch (Báo cáo theo tiến độ các nhiệm vụ được giao cho cơ quan, đơn vị chủ trì; cơ quan, đơn vị phối hợp) lồng ghép trong Báo cáo công tác CCHC hàng quý, 6 tháng, năm về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

2. Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch này (lồng ghép vào công tác kiểm tra CCHC). Trên cơ sở đó, tham mưu, triển khai kế hoạch xác định Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2022 bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Sơn La và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này; tăng cường đưa tin về những việc làm tốt, chưa tốt của các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, cung ứng dịch vụ hành chính; ý kiến của người dân, tổ chức về chất lượng dịch vụ hành chính công, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thông tin, tuyên truyền về việc triển khai đo lường sự hài lòng và kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2021; tiếp tục phối hợp có hiệu quả với Sở Nội vụ triển khai SIPAS giai đoạn 2021-2025; tuyên truyền, vận động người dân tham gia giám sát quá trình cung ứng dịch vụ hành chính công ở các cơ quan, đơn vị và phản hồi ý kiến về chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công thông qua cung cấp thông tin cho điều tra xã hội học SIPAS một cách khách quan, trung thực, đầy đủ.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Ban chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Sơn La;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Phòng KSTTHC - VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Duyên 60b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh

Phụ lục

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÂN CÔNG CHO CÁC NGÀNH NHÂM CẢI THIẾN CHỈ SỐ SIPAS NĂM 2022*(Kèm theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Phân công trách nhiệm		Thời gian hoàn thành	Nguồn Kinh phí thực hiện
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
1	Tiếp cận dịch vụ				
1.1	100% TTHC do tình công bố được cập nhật đầy đủ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (trong thời gian 05 ngày kể từ ngày ký ban hành); Công thông tin điện tử (TTĐT) của tỉnh công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 3 cấp chính quyền.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Quý IV/2022	
1.2	- Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã công khai 100% TTHC, tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Công TTĐT của tỉnh và Trang TTĐT của các cơ quan, đơn vị - Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin để người dân, tổ chức biết về cơ quan tiếp nhận, giải quyết TTHC một cách dễ dàng, nhanh chóng tại trụ sở của cơ quan, đơn vị, trên Công thông tin điện tử tỉnh, trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị. - Tập trung đầu tư đầy đủ trang thiết bị hiện đại, để sử dụng để người dân, tổ chức sử dụng trong quá trình giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Quý IV/2022	Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022
2	Thu tục hành chính				
2.1	Kiểm soát quy định về ban hành TTHC theo thẩm quyền, không có TTHC ban hành trái thẩm quyền; 100% số vấn đề phát hiện qua rà soát được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Quý IV/2022	
2.2	- Rà soát các thủ tục đủ điều kiện cung cấp trên Công dịch vụ công quốc gia	Các sở, ban, ngành;	Văn phòng	Quý	

✍

	<p>- Thường xuyên rà soát, cập nhật, trình UBND tỉnh công bố, ban hành kịp thời các TTHC; quy trình nội bộ giải quyết TTHC; rà soát, kiến nghị, đề xuất đơn giản hóa thành phần hồ sơ, cắt giảm ít nhất 25% thời gian giải quyết TTHC so với quy định của Trung ương.</p> <p>- Công khai đầy đủ, kịp thời, để tiếp cận các TTHC, phí/lệ phí thuộc thẩm quyền thực hiện tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận Một cửa, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị. Nghiên cứu một số hình thức công khai như xây dựng video hướng dẫn và thực hiện TTHC, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về TTHC để người dân tiếp cận.</p> <p>- Đảm bảo 100% số TTHC được công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.</p>	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	UBND tỉnh	IV/2022	Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022
2.3	<p>Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống phần mềm Dịch vụ công; Hệ thống thông tin một cửa điện tử đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về tính năng kỹ thuật, các chức năng cần có phục vụ cho việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC được thống nhất, toàn diện trên môi trường ứng dụng công nghệ thông tin, cho phép cán bộ, công chức trong các cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC phối hợp giải quyết TTHC xuyên suốt, nhất quán nhưng vẫn đảm bảo tính công khai, minh bạch (theo quy định Điều 25, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP).</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã		Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022
3	Công chức				
3.1	<p>Tăng cường, đẩy mạnh xây dựng văn hóa công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, tổ chức làm trung tâm phục vụ, mang lại hài lòng, niềm tin cho người dân, tổ chức. Tích cực cải thiện tinh thần phục vụ của công chức, nâng cao năng lực giải quyết công việc cho công chức; giám sát, xử lý nghiêm để đảm bảo không còn tình trạng công chức gây phiền hà, sách nhiễu đến người dân; hướng dẫn lập hồ sơ và hạn trả kết quả, để xảy ra nhiều trường hợp trễ hạn và người dân, tổ chức phải đi lại nhiều lần; xin lỗi người dân, tổ chức khi trễ hạn trả kết quả ứng dịch vụ công.</p>	Các sở, ban, ngành; các cơ quan ngành dọc; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2022	Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022
3.2	Chấp hành nghiêm chỉnh Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 02/7/2019	Công chức Bộ phận	Các cơ quan,	Quý	

	<p>của UBND tỉnh ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ với doanh nghiệp, công dân.</p> <p>Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là kiểm tra công vụ; đề xuất giải pháp xử lý triệt để những trường hợp chấp hành không nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính. Hoàn thành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC (đảm bảo thực hiện tối thiểu từ 30% số cơ quan, đơn vị trở lên). Kết quả kiểm tra, các vấn đề phát hiện phải được xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100%.</p>	<p>một cửa, công chức giải quyết TTHC tại các sở, ban, ngành</p>	<p>đơn vị có liên quan</p>	<p>IV/2022</p>	<p>Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022</p>
3.3		<p>Sở Nội vụ</p>	<p>Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã</p>	<p>Quý IV/2022</p>	
4	<p>Kết quả dịch vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp Công dịch vụ công đáp ứng chức năng, yêu cầu kỹ thuật và tích hợp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo danh mục được phê duyệt. - Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử kết nối liên thông tới 100% số, ngành, huyện, xã trong tỉnh. - Triển khai tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Sơn La trên Công dịch vụ công quốc gia năm 2022 theo Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh. - Kế hoạch số hóa quy trình, hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. - Tạo lập hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. - Rà soát, tăng cường số lượng TTHC liên thông để giảm thời gian đi lại, chuẩn bị hồ sơ, chi phí tuân thủ TTHC của người dân, doanh nghiệp; phân công rõ trách nhiệm, thời gian cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện TTHC liên thông. - Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với danh mục TTHC đã được cơ quan có thẩm quyền công bố, ứng dụng thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử cấp tỉnh (motcua.sonla.gov.vn). Đảm bảo việc giải quyết TTHC tuân thủ đúng quy định tại các điều 17, 18, 19, 20 Nghị 	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã</p>	<p>Quý IV/2022</p>	<p>Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022</p>
4.1					

	<p>định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về giải quyết TTHC.</p>				Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022
4.2	<p>Ứng dụng Công nghệ thông tin, chữ ký số, dấu điện tử, số hóa hồ sơ để thực hiện giải quyết TTHC theo nguyên tắc "5 tại chỗ" đảm bảo việc tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả thủ tục hành chính được thực hiện ngay tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công theo quy trình giải quyết áp dụng cho từng TTHC cụ thể nhằm rút ngắn tối đa thời gian giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.</p>	<p>Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông</p>	<p>Quý IV/2021</p>	Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022
4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghiêm quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo 100% số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã đã công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên công thông tin điện tử hoặc công dịch vụ công của tỉnh. - Thực hiện nghiêm túc việc công khai xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết TTHC xảy ra sai sót, quá hạn đối với kết quả giải quyết TTHC. - Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 80%. 	<p>Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Quý IV/2022</p>	Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022
5	<p>Tiếp nhận, xử lý các góp ý, phản ánh, kiến nghị</p>				
5.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh thực hiện đúng quy định, 100% số phản ánh, kiến nghị được xử lý hoặc kiến nghị xử lý và công khai kết quả xử lý của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền. - Tổ chức tuyên truyền đến cá nhân, tổ chức cách thức truy cập Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ duy nhất www.dichvucong.gov.vn để Tra cứu thông tin; hỗ trợ thực hiện TTHC; gửi phản ánh kiến nghị liên quan đến việc giải quyết TTHC, dịch vụ công; theo dõi toàn bộ quá trình giải quyết TTHC và xử lý phản ánh kiến nghị của mình ... 	<p>Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Quý IV/2022</p>	Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022

5.2	Thực hiện nghiệm việc triển khai Phiếu đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận trả kết quả cấp huyện, cấp xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận trả kết quả cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Quý IV/2022	Kinh phí hoạt động theo dự toán được phê duyệt năm 2022
-----	---	---	---------------------	-------------	---



